

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”; Công văn số 2855/BNV-CTTN&BDG ngày 27/3/2026 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Quyết định số 2282/QĐ-TTg; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu trong việc bảo đảm cơ hội bình đẳng của phụ nữ trong công tác cán bộ.

- Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức có liên quan; từng bước bảo đảm cơ cấu, tỷ lệ nữ phù hợp với đặc điểm, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực.

- Xây dựng nguồn cán bộ nữ có chất lượng, quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng cán bộ nữ; chú trọng cán bộ nữ trẻ, cán bộ nữ dân tộc thiểu số, cán bộ nữ có năng lực, triển vọng lãnh đạo, quản lý.

- Gắn việc thực hiện bình đẳng giới trong công tác cán bộ với yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải thiết thực, khả thi, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và đặc thù nhân lực của từng ngành, lĩnh vực, địa phương, không áp dụng cứng nhắc một tỷ lệ cho tất cả cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch, dựa trên năng lực, phẩm chất và yêu cầu vị trí việc làm, đồng thời có các giải pháp phù hợp để khắc phục bất bình đẳng giới trong công tác cán bộ.

- Kết hợp giữa tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm và phát triển cán bộ nữ.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về hoàn thiện chính sách, đào tạo, truyền thông, kiểm tra, giám sát, thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ nữ.

- Các chỉ tiêu của Kế hoạch được đánh giá theo từng giai đoạn, trên cơ sở số liệu thực tế của tỉnh và từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

II. MỤC TIÊU

Đảm bảo sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách nhằm phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ, hướng tới thực hiện cam kết đạt mục tiêu phát triển bền vững về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ.

1. Phần đầu đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ. Đối với một số ngành, lĩnh vực đặc thù có tỷ lệ nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thấp dưới 30% có thể điều chỉnh mục tiêu cho phù hợp với thực tiễn cơ quan, đơn vị.

2. Tỷ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch các chức danh quản lý, lãnh đạo các cấp đạt 50% vào năm 2030.

3. Tỷ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch các chức danh quản lý, lãnh đạo các cấp được đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực đạt 90% vào năm 2030.

4. Ở những địa bàn có đồng bào dân tộc thiểu số, phần đầu có cán bộ nữ dân tộc thiểu số tham gia lãnh đạo, quản lý phù hợp với cơ cấu dân cư, điều kiện thực tế và yêu cầu nhiệm vụ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành chính sách, pháp luật về cán bộ nữ và công tác cán bộ nữ

Tiếp tục rà soát, thực hiện các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới để đảm bảo cơ hội bình đẳng cho phụ nữ tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan có thẩm quyền hoạch định, tham mưu thực hiện chính sách; có chính sách đặc thù để đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu cán bộ nữ ở vùng sâu, vùng dân tộc thiểu số, biên giới.

2. Đổi mới, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nữ gắn với quy hoạch, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan hoạch định chính sách các cấp.

a) Đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ nữ để phục vụ cho việc xây dựng chính sách và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, sử dụng cán bộ.

b) Đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý.

c) Tập trung nguồn lực cho đào tạo, bồi dưỡng và tạo nguồn cán bộ nữ, đặc biệt lưu ý đến nhóm cán bộ nữ trẻ và cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số. Đưa kết

quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu cán bộ nữ vào chiến lược phát triển nguồn nhân lực và kế hoạch công tác hàng năm. Tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phụ nữ tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý ở các cấp hoạch định chính sách. Đồng thời chú trọng tạo nguồn và hỗ trợ nâng cao năng lực để cán bộ nữ dân tộc thiểu số tham gia vị trí lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ tỉnh đến cơ sở.

d) Tổ chức các buổi trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm để cán bộ, công chức học tập nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý.

3. Truyền thông, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vai trò, vị trí, tiềm năng của phụ nữ trong thời kỳ mới

a) Tăng cường truyền thông về trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và công tác cán bộ nữ. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Xây dựng và thực hiện chương trình hợp tác với các tổ chức để triển khai các hoạt động truyền thông liên quan đến công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

c) Tổ chức các hoạt động tôn vinh các tấm gương tốt, điển hình về lãnh đạo nữ thành công ở cả khu vực công và khu vực tư nhân nhằm tạo dư luận xã hội ủng hộ phụ nữ tham gia lãnh đạo.

4. Lồng ghép các nội dung, chương trình về bình đẳng giới trong xây dựng, hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên phạm vi toàn tỉnh.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế về sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý thông qua trao đổi, học tập kinh nghiệm; huy động nguồn viện trợ và các nguồn tài chính hợp pháp để thực hiện Chương trình.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới. Cập nhật và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức nữ tích hợp trong Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm:

- Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các Sở, ngành, địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan khác để thực hiện hoạt động và giải pháp của Kế hoạch này theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Các Sở, ngành, địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chính sách đối với cán bộ nữ.

c) Theo dõi, rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và công tác cán bộ nữ; tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện theo quy định.

d) Hướng dẫn, tổ chức triển khai các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

đ) Triển khai các hoạt động truyền thông, nâng cao năng lực về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

e) Khai thác, kết xuất dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia để phục vụ công tác theo dõi, đánh giá chỉ tiêu cán bộ nữ.

f) Theo dõi, kiểm tra, định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ kết quả thực hiện Kế hoạch; đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Tư pháp: Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

3. Sở Tài chính: Cân đối, bố trí nguồn kinh phí hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Các sở, ban, ngành: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch này nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, giải pháp trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị; bảo đảm tỷ lệ cán bộ nữ trong quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã: Chủ động xây dựng kế hoạch và kinh phí thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của từng địa phương. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn, bố trí cán bộ nữ làm việc tại hệ thống chính trị cấp xã, đặc biệt chú trọng cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền lồng ghép các hoạt động trong các chương trình, kế hoạch của ngành để thực hiện Kế hoạch; thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách, pháp luật và tăng cường giám sát theo chuyên đề đối với công tác quy hoạch, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ nữ, đặc biệt là quá trình sắp xếp,

bổ trí cán bộ nữ tại hệ thống chính trị cấp xã trong bối cảnh toàn tỉnh đang tập trung vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay; giám sát văn bản trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách liên quan đến công tác cán bộ nữ.

7. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp: Đẩy mạnh công tác vận động xã hội và phối hợp với các cấp, các ngành trong thực hiện bình đẳng giới; đồng thời thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với một số mục tiêu về bình đẳng giới và việc thực hiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới nói chung, tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý nói riêng. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan đề xuất bổ sung, hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ nữ.

8. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh: Nâng cao hiệu quả các chương trình, chuyên mục, chuyên trang phản ánh kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, kịp thời đăng tin biểu dương các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt mục tiêu Kế hoạch.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Định kỳ hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) **trước ngày 30/11 hàng năm.**

2. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi kết quả thực hiện Kế hoạch này; định kỳ, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ **trước ngày 05/12 hàng năm.**

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh nội dung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế. */s/*

Nơi nhận: *Chánh*

- Bộ Nội vụ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh (Đ/c Mỹ);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- CVP và các CVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH Đắk Lắk;
- Các phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV (LN.10b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Mỹ